BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 02 tháng 6 năm 2025

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO - CAO ĐẲNG KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC - HỆ CHÍNH QUY- KHÓA X.CĐ7A1.B1
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

STT	Học phần	Số tín chỉ	Tháng			8/2025				9/2025				10/2025					11/2025				12/2025	
			Ngày			4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8
						10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14
			Tổng số tiết LT+TH	Số tiết /buổi	Số buổi /tuần	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**
1	Hóa sinh I	3(3,0)	45LT	4,5	2,1	8	8	8	8	8	5											Ôn và thi học kỳ		
2	Hóa sinh II	2(1,1)	15LT+30TH	2-4	2,1							8	7	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/2			
3	Bệnh học	3(2,1)	30LT+30TH	4,2	2,1	8	8	8	6	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/2							
4	Sinh lý bệnh - miễn dịch	2(2,0)	30LT	4,2	1									4	4	4	4	4	4	4	2			
5	Giải phẫu bệnh	3(2,1)	30LT+30TH	4,2	2,1					8	8	8	6	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/2			
6	Dịch tễ và các bệnh TN	2(2,0)	30LT	4,2	2	8	8	8	6															
7	Điều dưỡng CS và CCBĐ	2(1,1)	15LT+30TH	2-4	1					4	4	4	3	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/2			
8	Độc chất học lâm sàng	2(1,1)	15LT+30TH	2-4	1					4	4	4	3	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/4	/2			
Tổng						24	24	24	20	28	25	28	23	24	24	24	22	20	20	20	10			

Ghi chú: Kí hiệu / là thực hành

NGƯỜI LẬP BIỂU

Bùi Thị Trang

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Thị Vân Anh